

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2015 - 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025

Trường THCS Đặng Lễ được thành lập tháng 9/1963 tiền thân của trường là trường PTCS cấp 1-2 Phan Chu Trinh, từ đó đến nay, trường đã có nhiều đóng góp cho sự phát triển kinh tế, xã hội của địa phương. Trong xu thế hội nhập nền kinh tế quốc tế và sự phát triển như vũ bão của CNTT, của nền kinh tế xã hội nước nhà...đòi hỏi cần có con người Việt Nam sáng tạo năng động, chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2025”.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2025 nhằm định hướng phát triển, xác định mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển của nhà trường. Đây chính là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và chương trình hành động của tập thể CBGV-NV cũng như các thế hệ học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Đặng Lễ là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của BCHTW Đảng về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục nhằm đáp ứng với yêu cầu phát triển kinh tế - văn hoá - xã hội của đất nước trong thời kỳ CNH&HĐH.

I. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1- Môi trường bên trong:

a. Điểm mạnh.

** Về đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên:*

- Ban Giám hiệu : 03 Trong đó có: 03 bằng đại học; 03 đ/c đã qua lớp quản lý
- Giáo viên : 21
 - + Đạt chuẩn : 12
 - + Trên chuẩn : 9
 - + Dưới chuẩn : 0
- Nhân viên : 05
 - + Trên chuẩn : 04
 - + Đạt chuẩn : 01
- Số Đảng viên: 23
- Số CB, GV, NV nữ : 25
- Tổng số học sinh : 302 học sinh/8 lớp.
- Trình độ chuyên môn: 100% đạt chuẩn

- Công tác tổ chức quản lý của lãnh đạo nhà trường: Ban lãnh đạo nhà trường tâm huyết, trách nhiệm cao, mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm. Tích cực trong công tác tham mưu với các cấp, các ngành để từng bước xây dựng CSVC nhà trường theo mục tiêu khang trang, sạch đẹp, khoa học nhằm hoàn thành tốt các mục tiêu chính trị hàng năm của đơn vị. Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức, triển khai, kiểm tra đánh giá sâu sát. Được sự tin tưởng của cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên: nhiệt tình, đoàn kết và biết chia sẻ trách nhiệm, hợp tác gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Có lực lượng giáo viên cốt cán được khẳng định về chuyên môn nghiệp vụ ở các cấp huyện và tỉnh, được phụ huynh, học sinh tin nhiệm.

* *Chất lượng học sinh*: Năm học 2015 - 2016

- Sĩ số học sinh 285
- Tỷ lệ học sinh lên lớp: 99 %
- Tỷ lệ TN THCS: 100%
- Chất lượng giáo dục mũi nhọn:
 - + Học sinh Giỏi toàn diện: 36 em
 - + Học sinh giỏi cấp huyện: 26 lượt

* *Về cơ sở vật chất*:

- + Phòng học: 08 phòng
- + Phòng Tin học: 01 phòng
- + Phòng Thư viện: 1
- + Phòng Thiết bị dạy học: 01 phòng.
- + Phòng Y tế: 01 phòng.
- + Phòng Truyền thống Đoàn - Đội: 01 phòng.
- + Phòng Hiệu bộ và chức năng: 03 phòng

b. Điểm hạn chế:

- Tổ chức quản lý của Ban giám hiệu:
 - + Tính sáng tạo chưa cao, đôi khi còn thiếu quyết liệt trong công tác điều hành.
 - + Chưa bồi dưỡng được nhiều giáo viên có tay nghề cao để đáp ứng với yêu cầu thực tế nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường, phân công tác còn có những bất cập do cơ cấu đội ngũ, năng lực của một số giáo viên.

- Đội ngũ giáo viên, công nhân viên: Một số ít giáo viên tiếp cận và ứng dụng CNTT còn hạn chế; chất lượng đội ngũ chưa thực sự đều tay, còn một số ít giáo viên - nhân viên chưa thực sự say sưa tâm huyết trong công việc;

Số cán bộ giáo viên, nhân viên hiện có là 30, số giáo viên đứng lớp là 22 vào một trong số các trường dôi dư giáo viên của huyện, nhưng mất cân đối về loại hình như: thiếu bộ môn Công nghệ, GDCD. Đây là điểm khó khăn của nhà trường nên ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng dạy và học của giáo viên 2 môn trên do phải kiêm nhiệm giảng dạy nhiều nhiệm vụ một lúc.

- Chất lượng học sinh: Tỷ lệ học sinh các lớp đầu cấp bị hổng kiến thức; một số HS còn ham chơi, chưa chăm chỉ học tập. Một bộ phận học sinh lớp 9 còn yếu và ít có tinh thần, động cơ học tập. Nhiều học sinh có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Số phụ huynh làm công nhân, và nông nghiệp chiếm tỷ lệ cao 95,7 %, Do không có nhiều điều kiện quan tâm, nhiều phụ huynh học sinh còn phó mặc việc học của con cho nhà trường, buông lỏng quản lý con em tại gia đình còn cao. Không ít phụ huynh khi được đề nghị phối hợp giáo dục và quan tâm, thông báo về kết quả còn có tư tưởng bàng quan, buông xuôi...

- Cơ sở vật chất: Chưa đảm bảo quy chuẩn; nhà trường chưa đủ phòng chức năng, chưa có phòng học bộ môn, việc tổ chức cho học sinh thực hành gặp nhiều khó khăn. Hệ thống phòng làm việc cho các bộ phận chức năng cũng như các tổ chuyên môn, phòng bộ môn còn phải tận dụng tại các phòng học nên không đủ diện tích; khu bãi tập chưa được cải tạo, diện tích hẹp, thiết bị thiếu, nhà trường chưa có nhà đa năng phục vụ cho các hoạt động giáo dục...

2. Thời cơ:

- Được sự quan tâm của các cấp Ủy đảng, chính quyền địa phương; sự đồng thuận vào cuộc của các ban ngành, đoàn thể và nhân dân trên địa bàn trong việc giáo dục thế hệ trẻ.

- Được phụ huynh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên là người địa phương hoặc ở xã lân cận là chủ yếu gần trường, tuổi nghề trẻ khỏe chiếm tỉ lệ cao .

3. Thách thức:

- Điều kiện kinh tế xã hội của địa phương không cao, nhân dân chủ yếu sống bằng nghề trồng lúa, một số phụ huynh phải đi làm xa.

Cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu căn bản, các công trình xây dựng cũ, xuống cấp và chưa đảm bảo tiêu chuẩn.

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và của xã hội

trong thời kỳ hội nhập.

- Khả năng sáng tạo và UDCNTT, trình độ Ngoại ngữ của CBGV- NV còn hạn chế.

4. Xác định các vấn đề ưu tiên:

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Tích cực đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính chủ động, sáng tạo, phát triển năng lực của mỗi học sinh; đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy - học và quản lý; tăng cường các tổ chức hoạt động tập thể, giáo dục kỹ năng sống trong chương trình giáo dục trải nghiệm sáng tạo.

- Xây dựng, nâng cấp CSVC theo hướng hiện đại hoá với quy hoạch hợp lý và mua sắm mới trang thiết bị hiện đại để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Cải tạo cảnh quan nhà trường khang trang- xanh - sạch - đẹp, tạo dựng môi trường an toàn và thân thiện.

- Thực hiện đánh giá các hoạt động của nhà trường về công tác quản lý và giảng dạy theo bộ tiêu chuẩn đã quy định, có giải pháp định hướng thúc đẩy thông qua kiểm tra, đánh giá, tổng kết.

II. SỨ MỆNH, CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI VÀ TÂM NHÌN

1. Sứ mệnh:

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, nề nếp - kỷ cương, chất lượng cao để mỗi học sinh đều có cơ hội học tập, rèn luyện, phát triển hết tiềm năng, phát triển tài năng của mình.

2. Các giá trị cốt lõi:

- | | |
|--------------------------|-----------------------|
| - Tinh thần đoàn kết. | - Tình nhân ái. |
| - Tinh thần trách nhiệm. | - Sự hợp tác. |
| - Tính trung thực. | - Tính sáng tạo. |
| - Lòng tự trọng | - Khát vọng vươn lên. |

3. Tâm nhìn:

Là một trong những trường có bề dày truyền thống về chất lượng giáo dục trong nhiều năm của huyện Ân Thi, nhiều năm liền là tập thể lao động tiên tiến.

Trong giai đoạn 2015 - 2020 duy trì ổn định về quy mô, chất lượng giáo dục; dần từng bước cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao hiệu quả để đến năm 2025 trở thành đơn vị có phong trào giáo dục cao.

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG

1- Mục tiêu:

1.1. Các mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Các mục tiêu cụ thể:

- *Mục tiêu ngắn hạn:* Duy trì và nâng cao chất lượng học sinh thi vào THPT, chống tình trạng học sinh bỏ học, giảm thiểu học sinh có học lực yếu, khẳng định thương hiệu nhà trường trên địa bàn của huyện.

- *Mục tiêu trung hạn:* Duy trì bền vững, nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn; đến năm 2020 phấn đấu đủ điều kiện đề nghị công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia đạt cấp độ 3 về kiểm định chất lượng giáo dục; hoàn thành xây dựng CSVCS theo tiêu chuẩn về trường THCS thuộc dự án xây dựng nông thôn mới.

- *Mục tiêu dài hạn:* Đến năm 2025, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định trong top những trường có chất lượng cao của huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Đạt tập thể lao động xuất sắc.

+ Duy trì đạt các tiêu chí theo trường chuẩn Quốc gia giai đoạn đã xây dựng được trong giai đoạn 2015-2020, 2020- 2025.

+ Có quy mô ổn định và phát triển. Đạt cấp độ 3 trong kiểm định chất lượng giáo dục.

2- Chỉ tiêu:

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên:

- Phấn đấu đến năm 2020 có trên 85% CB-GV-NV được đánh giá khá - giỏi về năng lực chuyên môn từ cấp trường trở lên, trong đó có 40% đạt giỏi cấp huyện và có 2 đồng chí đạt danh hiệu dạy giỏi cấp tỉnh.

- 100% giáo viên sử dụng thành thạo máy vi tính và các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và công tác. Có trên 50% trở lên số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin, giáo án điện tử.

- 100% các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn đã đạt trình độ đại học.

2.2. Học sinh:

- Qui mô:

+ Phát triển lớp học: Ổn định 8-10 lớp (2015- 2020); 10-14 lớp (2020-2025).

+ Học sinh: khoảng 300-400 học sinh.

- Kế hoạch huy động: Hàng năm huy động 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6; Đảm bảo duy trì sĩ số từ 99% trở lên.

- Chất lượng học tập:

+ Trên 50% học lực khá, giỏi (8% trở lên học lực giỏi).

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 2% ; không có học sinh kém.

+ Tỷ lệ TN THCS đạt 100 %.

+ Thi học sinh giỏi : Cấp huyện trên 70% HS dự thi đạt giải;

Có học sinh đạt giải cấp tỉnh.

+ Tỷ lệ học sinh thi đỗ vào THPT đạt xếp tăng 03 bậc

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống:

+ Chất lượng đạo đức: 95% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, xây dựng nếp sống, môi trường làm việc văn hóa, văn minh, lành mạnh; tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện.

2.3. Cơ sở vật chất:

- Xây mới các phòng làm việc của các bộ phận chuyên môn còn thiếu, Xây mới khu hiệu bộ, 01 nhà kho, hoàn thiện sân thể dục, dự kiến xây nhà đa chức năng.

- Cải tạo 8 phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ và tăng cường trang thiết bị phục vụ dạy học hiện đại phấn đấu đạt tiêu chuẩn trường chuẩn Quốc gia về cơ sở vật chất theo yêu cầu của giai đoạn mới.

- Cải tạo khuôn viên nhà trường đảm bảo môi trường sư phạm “xanh -sạch -đẹp”, giữ vững kết quả xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực.

- Trang bị thiết bị, cải tạo sân tập TDTT đáp ứng yêu cầu giáo dục thể chất cho học sinh.

2.4. Chỉ tiêu thi đua:

- Trường: duy trì phân đấu hàng năm đều đạt danh hiệu tập thể Tiên tiến; giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá.

- Chi bộ đạt tổ chức đảng trong sạch vững mạnh.

- Các tổ chức: Công đoàn, Chi đoàn, Liên đội đạt Vững mạnh .

- Hàng năm có từ 70% lao động Tiên tiến trở lên, trong đó có 15% CBGV đạt danh hiệu CSTĐ cơ sở trở lên.

3. Phương châm hành động :

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”.

" Môi trường giáo dục là cốt lõi củng cố vị thế nhà trường".

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung :

- Tuyên truyền trong CBGV và học sinh, nhân dân về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong trường theo các nội dung của *Kế hoạch chiến lược*. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí, cộng đồng trách nhiệm của toàn trường để

quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của *Kế hoạch chiến lược*.

- Xây dựng Văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

- Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể :

2.1 Thể chế và chính sách:

- Xây dựng cơ chế **tự chủ và tự chịu trách nhiệm** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

- Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của trường đảm bảo sự thống nhất.

2.2 Tổ chức bộ máy:

- Kiện toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng CBGV để đáp ứng với yêu cầu công tác, giảng dạy của nhà trường đảm bảo điều lệ trường phổ thông.

- Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong trường.

- Kiện toàn các tiểu ban để giúp việc cho nhà trường trong từng lĩnh vực hoạt động.

- Kiện toàn Ban kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra thường xuyên bằng nhiều hình thức. Tổ chức rút kinh nghiệm sau kiểm tra. Phần đầu 100% giáo viên phải được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm học.

2.3 Công tác đội ngũ :

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, Ngoại ngữ , có phong cách sư phạm mẫu mực, đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

- Định kỳ đánh giá và ghi nhận chất lượng, kết quả hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí về hiệu quả đối với sự phát triển của nhà trường. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những CBGV có thành tích xuất sắc.

- Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ CBGV có tiềm năng, nòng cốt; cán bộ GV trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

- Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác

và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muốn cống hiến và gắn kết với nhà trường.

2.4. Nâng cao chất lượng giáo dục:

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá. Tăng cường giáo dục truyền thống, tuyên truyền giáo dục về phòng chống tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, an toàn học đường, giáo dục dân số và vệ sinh môi trường; thực hiện tốt giáo dục thể chất. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng, phát triển năng lực học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động xã hội, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có mục tiêu sống đúng, có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Quan tâm công tác giáo dục mũi nhọn, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, nâng cao thành tích thi học sinh giỏi các cấp. Tăng cường phụ đạo học sinh còn hạn chế về năng lực nhận thức kết quả học tập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục. Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

2.5. Cơ sở vật chất:

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư nâng cấp CSVC, phấn đấu có đủ phòng học, phòng bộ môn theo tiêu chí về giáo dục của dự án xây dựng nông thôn mới, đáp ứng các tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn Quốc gia trong giai đoạn mới.

- Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, phòng học bộ môn, khu làm việc của CB-GV-NV, sân chơi bãi tập của học sinh.

- Tiếp tục đầu tư máy tính, máy chiếu, lắp đặt hệ thống camera và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng CNTT, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Internet, diễn đàn giáo dục trên hệ thống trường học kết nối.

2.6. Kế hoạch - tài chính:

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thu chi tài chính theo luật ngân sách và quy chế chi tiêu nội bộ, công khai theo quy định.

- Xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hoạch toán và minh bạch các nguồn thu, chi.

2.7 Tổ chức hoạt động Đoàn - Đội và các tổ chức đoàn thể khác:

- Duy trì tốt hoạt động của tổ chức Đoàn, Đội- Tạo môi trường văn hóa lành mạnh

để học sinh phát triển toàn diện. Tổ chức tốt các phong trào thi đua, thực hiện tốt các cuộc vận động, đa dạng và thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hoá - văn nghệ - TDTT... Tích cực duy trì nề nếp, cải tiến các hoạt động có ý nghĩa thiết thực duy trì kết quả của phong trào thi đua xây dựng “Trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- Công Đoàn làm nòng cốt trong phong trào thi đua của giáo viên, phối hợp tốt với nhà trường trong việc động viên CBGV-NV thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ; thực hiện đầy đủ, kịp thời mọi chế độ chính sách, góp phần nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ giáo viên.

2.8 Công tác xây dựng Đảng

Củng cố chi bộ vững mạnh, làm tốt công tác xây dựng Đảng. Phần đầu có trên 90% CBGVNV là Đảng viên. Phát huy vai trò lãnh đạo, thực sự là lực lượng nòng cốt trong các phong trào thi đua, các công tác của đơn vị.

2.9 Công tác xã hội hoá:

- Làm tốt công tác tuyên truyền, tích cực tham mưu với các cấp Ủy Đảng, chính quyền địa phương đổi mới nhận thức về giáo dục, tích cực đầu tư cho giáo dục, làm tốt công tác khuyến học - khuyến tài thông qua việc phối hợp tổ chức thành công Đại hội giáo dục xã các nhiệm kỳ.

- Tham mưu với Dân ủy, HĐND, UBND xã, thoả thuận thống nhất với Hội CMHS hàng năm để huy động nguồn kinh phí xã hội hoá giáo dục hỗ trợ nhà trường cải thiện về CSVC, hỗ trợ các hoạt động giáo dục.

- Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với CMHS trong việc huy động và giáo dục học sinh. Tích cực tuyên truyền cho PHHS tham gia BHYT, BHTT cho học sinh và tổ chức tốt hoạt động YTHĐ.

- Phối kết hợp chặt chẽ với các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội ủng hộ và phối hợp trong công tác giáo dục.

V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2015 - 2020: Xây dựng CSVC đảm bảo theo tiêu chí của trường THCS thuộc Dự án nông thôn mới. Nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì và giữ vững quy mô trường trường lớp giai đoạn 2015-2020, thực hiện kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2.

- Giai đoạn 2: Từ năm 2020 - 2025: Tiếp tục duy trì giữ vững và nâng cao chất lượng các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia, ổn định quy mô, phát triển chất lượng giáo dục toàn diện, phấn đấu đạt đơn vị xuất sắc.

4. Đối với Hiệu trưởng:

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng CBGV-NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn trường.

+ Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến đơn vị.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn trường theo từng giai đoạn phát triển.

5. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

6. Đối với tổ trưởng chuyên môn:

- Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phát triển của tổ, hợp tác với các tổ chức trong nhà trường.

7. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng

học kỳ, năm học, từng giai đoạn. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

8- Đối với học sinh:

- Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học Trung học phổ thông hoặc học nghề.

- Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

9. Hội cha mẹ học sinh:

- Tăng cường giáo dục gia đình, quan tâm đúng mức đối với con em, tránh “khoán trắng” cho nhà trường.

- Hỗ trợ tài chính, cơ sở vật chất, cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc phụ huynh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

10. Các Tổ chức Đoàn thể trong trường:

- Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược của nhà trường.

11- Kiến nghị với các cơ quan hữu trách:

- Đối với Phòng GD&ĐT, các ban ngành huyện Ân Thi:

+ Phê duyệt Kế hoạch chiến lược và tạo điều kiện thuận lợi về mọi mặt, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng Kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

+ Hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

- Đối với UBND xã Đặng Lễ, UBND huyện Ân Thi: Có cơ chế đầu tư xây dựng CSVC theo các tiêu chí giáo dục của dự án phát triển nông thôn mới để nhà trường thực hiện Kế hoạch chiến lược./.

Đặng Lễ, tháng 11 năm 2015

**PHÊ DUYỆT
CỦA PHÒNG GD&ĐT AN THI**

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Huệ